TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH T** Số: 25/QĐ -TA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *TP. T, ngày 26 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T - TỈNH T

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Phạm Thị Linh;

2. Thư ký phiên họp: Bà Lại Thị Minh Hồng;

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 28 ngày 14 tháng 02 năm 2025, đối với:

Nguyễn Thành L, Giới tính: Nam

Sinh năm: 1987;

CCCD số 038087018170; nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC và TTXH;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 09/12

ĐKNKTT: Số nhà 17/24 đường H, phường S, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 11/80 đường Đ, phường S, thành phố T, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: - Năm 2009, Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh T xử phạt 07 năm 08 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và "Cố ý gây thương tích".

- Năm 2020, Tòa án nhân dân Thành phố T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tiền sự:

- Năm 2001 và năm 2006 bị Công an Thành phố T xử phạt hành chính về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác".

Con ông: Nguyễn Hữu H và bà: Nguyễn Thị R.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Phạm Sông L - Chuyên viên phòng Lao động thương binh và xã hội – UBND TP. T.

2. Đại diện VKSND TP. T: Bà Nguyễn Thị Q - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Thành L là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2020. Năm 2020, L từng bị Tòa án nhân dân Thành phố T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi ra tù, L vẫn không từ bỏ được ma túy, thường xuyên sử dụng với tần xuất 3 ngày một lần. Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Bệnh viện tâm thần T ngày 12/12/2024 xác định L nghiện ma túy dạng thuốc phiện, chất kích thích. Công an phường S đã làm việc với Nguyễn Thành L, L cho biết sẽ thực hiện việc cai nghiện tại nhà nhưng sau đó L không đăng ký với chính quyền địa phương theo quy định. Ngày 21/12/2024, L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị phát hiện. Tại phiếu xét nghiệm ma túy của Công an phường S vào ngày 23/12/2024, L dương tính với ma túy loại MET, MOP. UBND phường S xác nhận không tiếp nhận bất kì đơn đăng ký cai nghiện tự nguyện nào của L. Do đó, UBND phường S đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện đối với L. Trên cơ sở đó, Công an phường S, thành phố T đã tiến hành lập hồ sơ tham mưu cho Chủ tịch UBND phường S đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành L.

Tại công văn số 12/ĐN-CNBB ngày 13/02/2025 và hồ sơ kèm theo, Trưởng phòng Lao động - Thương binh xã hội thành phố T đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma tuý số 01 Thanh Hoá.

* Tại phiên họp ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị - Phòng lao động thương binh xã hội thành phố T vẫn giữ nguyên yêu cầu và đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành L từ 20 tháng đến 24 tháng.

* Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T tại phiên họp: Về thủ tục tố tụng của phiên họp đã đúng theo Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân và đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận đề nghị của phòng lao động thương binh xã hội thành phố T người bị đề nghị và thời hạn đề nghị là 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghe ý kiến trình bày của cơ quan đề nghị, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, trên cơ sở xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, Tòa án nhân dân thành phố T nhận định như sau:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ:

- Về thẩm quyền giải quyết: Trưởng phòng Lao động - Thương binh xã hội thành phố T đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng nghiện ma túy Hồ Trọng Tám thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 03/2022/ UBTVQH15 về trình tự, thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính; khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ: Hồ sơ đề nghị, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được lập đúng trình tự, thủ tục quy định tại Nghị định 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Về tính chất, mức độ của hành vi vi phạm:

Nguyễn Thành L là đối tượng nghiện chất ma túy từ năm 2020 đến nay. Mặc dù, L từng bị xét xử và xử lý hành chính về hành vi, phạm tội liên quan đến ma túy nhưng vẫn không chịu cải sửa, trở thành công dân tốt. Sau khi bị phát hiện L vẫn còn là người nghiện, Công an phường S đã giải thích cho L về việc đăng ký các hình thức cai nghiện nhưng L không đăng kí hình thức cai nghiện nào theo quy định. Sau đó L tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Điều đó cho thấy thái độ coi thường pháp luật, không có ý thức về việc cai nghiện của L.

Từ những phân tích trên, căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma tuý 2021; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Thấy rằng việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Thành L một thời gian là cần thiết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: Nguyễn Thành L - sinh năm 1987.

ĐKNKTT: Số nhà 17/24 đường H, phường S, thành phố T, tỉnh T.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 11/80 đường Đ, phường S, thành phố T, tỉnh T.

Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi tư) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nguyễn Thành L có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án; Phòng lao động thương binh xã hội UBND Thành phố T có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố T có quyền kháng nghị đối với Quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ

ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động thương binh xã hội UBND Thành phố T; Công an Thành phố T; Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh T.

Nơi nhận:
- Người bị áp dụng;
- Phòng LĐTBXH TP T;
- Công an TP. T
- Phòng Tư pháp TPTH;
- VKSND TP T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh T;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Linh